

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

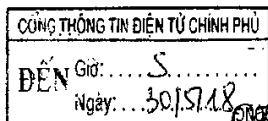
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 24 /2018/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 24 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bãi bỏ một số Điều của các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành tỉnh



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

*Đã căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1073 /TTr-SNV ngày 21 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bãi bỏ một số Điều của các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành tỉnh

1. Sửa đổi điểm c Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre như sau:

“c. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (03 đơn vị):

Phòng Công chứng số 1;

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bến Tre như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm; biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); đào tạo, bồi dưỡng cán

bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo, dân tộc; thi đua - khen thưởng và công tác thanh niên”.

b) Sửa đổi, bổ sung Khoản 14 Điều 2 như sau:

“14. Về công tác tôn giáo, dân tộc:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, nhân sỹ các tôn giáo trong phạm vi quản lý của tỉnh;

b) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong tôn giáo theo quy định; là đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh;

c) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tôn giáo đối với đội ngũ công chức làm công tác tôn giáo thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ;

đ) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc áp dụng chính sách đối với những tổ chức tôn giáo và cá nhân có hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tôn giáo, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với tôn giáo;

g) Hướng dẫn Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật;

h) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về dân tộc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.”

3. Bãi bỏ điểm đ Khoản 4 Điều 3 Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre.

4. Sửa đổi Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bến Tre như sau:

“3. Các đơn vị sự nghiệp công lập (10 đơn vị):

a) Bảo tàng Bến Tre;

b) Thư viện Nguyễn Đình Chiểu;

- c) Trung tâm Văn hóa tỉnh;
- d) Đoàn Nghệ thuật Cải lương Bến Tre;
- đ) Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng;
- e) Ban Quản lý di tích;
- g) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao;
- h) Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch;
- i) Nhà Văn hóa Người cao tuổi;
- l) Trường Năng khiếu Thể dục thể thao.”

5. Sửa đổi điểm c Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre như sau:

“c) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Ban Quản lý dự án Phát triển hạ tầng các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre.”

6. Sửa đổi Khoản 2 và Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre như sau:

“2. Các phòng, đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ:

Văn phòng;

Thanh tra;

Phòng Tổ chức cán bộ;

Phòng Kế hoạch - Tài chính;

Phòng Chính trị, tư tưởng;

Phòng Giáo dục Mầm non;

Phòng Giáo dục Tiểu học;

Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục thường xuyên;

Phòng Khảo thí, Quản lý chất lượng giáo dục và công nghệ thông tin (thực hiện cả nhiệm vụ về Giáo dục chuyên nghiệp của Sở).

3. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

a) Các Trường Trung học phổ thông (kể cả trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông trừ Trường Phổ thông Hermann Gmeiner);

b) Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh;

c) Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật.”

7. Sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm

vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre như sau:

“2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp;
- d) Phòng Quản lý công nghiệp;
- đ) Phòng Quản lý thương mại;
- e) Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường;
- g) Phòng Quản lý năng lượng;
- h) Chi cục Quản lý thị trường.”

8. Sửa đổi Khoản 2 và Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre như sau:

“2. Các Phòng, đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (gọi tắt là Phòng), gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Người có công;
- đ) Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội (thực hiện cả nhiệm vụ về việc làm - an toàn lao động);
- e) Phòng Giáo dục nghề nghiệp;
- g) Phòng Bảo trợ xã hội - Phòng, chống tệ nạn xã hội;
- h) Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới.”

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở:

- a) Trung tâm Dịch vụ việc làm;
- b) Trường Trung cấp nghề Bến Tre;
- c) Cơ sở Dạy nghề vá lưới;
- d) Cơ sở Cai nghiện ma túy;
- đ) Trung tâm Bảo trợ xã hội;
- e) Trung tâm Bảo trợ người tâm thần;
- g) Trung tâm Cung cấp dịch vụ công tác xã hội;
- h) Trung tâm Điều dưỡng Người có công;
- i) Ban quản lý Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh;
- k) Quỹ Bảo trợ trẻ em;

l) Làng Trẻ em SOS;

m) Trường Phổ thông Hermann Gmeiner.”

9. Sửa đổi một số điều của Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bến Tre như sau:

a) Sửa đổi Khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, gồm:

a) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

b) Các bệnh viện gồm:

Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu;

Bệnh viện đa khoa khu vực Cù Lao Minh;

Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri;

Bệnh viện Y học cổ truyền;

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi;

Bệnh viện Tâm thần.

c) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm;

d) Trung tâm Pháp y;

đ) Trung tâm Giám định Y khoa;

e) Trung tâm Y tế huyện, thành phố gồm:

Trung tâm Y tế huyện Ba Tri;

Trung tâm Y tế huyện Bình Đại ;

Trung tâm Y tế huyện Châu Thành;

Trung tâm Y tế huyện Chợ Lách;

Trung tâm Y tế huyện Giồng Trôm;

Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam;

Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc;

Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú;

Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre.”

b) Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Sở Y tế được duy trì hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc gồm: Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình ở 09 huyện, thành phố trực thuộc Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đến khi Ủy ban nhân dân tỉnh

quyết định thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.”

10. Sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre như sau:

“2. Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ :

a) Văn phòng Sở;

b) Thanh tra Sở;

c) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ :

Phòng Tổng hợp và Kinh tế đối ngoại;

Phòng Đăng ký kinh doanh;

Phòng Quản lý ngành;

Phòng Quản lý đầu tư.

d) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Khởi nghiệp.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 6 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, NN&PTNT, VHTT&DL, KH&ĐT, GD&ĐT, Công thương, LĐTB&XH, Y tế;
- Website Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh Ủy;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT&TH Bến Tre, Báo Đồng Khởi;
- Website tỉnh;
- Phòng: TH, KGVX, KT, NC, TTTTĐT;
- Lưu: VT.



Trương Duy Hải